TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM** Bản án số: 87/2024/DS-ST Ngày: 29-5-2024 V/v "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản*"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Sơn và bà Phạm Thị Cang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 146/2022/TLST-DS ngày 19/12/2022 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-DS ngày 15/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TYT.**

Địa chỉ: Số 67 đường Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Nguyễn Quang Tú**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 4 - 5 Tầng 12, Sai Gon Centre Tòa 2, số 67 đường Lê Lợi, phường Bến Ngé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông **Hồ Viết T**, sinh năm 1987 và bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Hiện nay, ông Hồ Viết T đang chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An, bà Nguyễn Thị Đ đang chấp hành án tại Trại giam Bình Điền.

Các đương sự có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 09/11/2022 và các văn bản có tại hồ sơ vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quang Tú đã trình bày:

Ngày 29/12/2017, Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có giao kết 01 Hợp đồng tín dụng số 100022370 với bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T thông qua việc bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T đề nghị cấp tín dụng và Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam đồng ý cấp tín dụng cho khoản vay với số tiền: 669.000.000 đồng (*Sáu trăm sáu mươi chín triệu đồng*). Mục đích vay: Mua 1 xe ô tô Toyota INNOVA VENTURER, số khung: RL4GW3EM4H3600221, số máy: 1TRA392204, BKS: 92A-099.00. Đồng thời, chiếc xe ôtô này là tài sản được bên vay thế chấp tại bên cho vay trong suốt thời hạn vay để bảo đảm cho khoản vay nêu trên. Thời hạn vay: 84 tháng. Lãi suất vay: 5.99%/năm, lãi suất này được điều chỉnh sau mỗi 03 tháng, hiện nay lãi suất áp dụng cho Hợp đồng tín dụng này là 10.55%/năm. Ngoài ra, nếu bên vay không thanh toán đúng hạn theo lịch thanh toán, phải chịu lãi suất quá hạn tương đương 150% lãi suất vay tại thời điểm tương ứng cho phần chậm thanh toán.

Từ sau khi giao kết hợp đồng tín dụng với nội dung nêu trên, bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T chỉ thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam đến kỳ tháng 08/2020. Trong khoảng thời gian từ khi bắt đầu thực hiện Hợp đồng tín dụng này, bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay, mặc dù Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam liên tục liên hệ nhắc nhở, gửi yêu cầu thanh toán số tiền phải trả cũng như yêu cầu bàn giao tài sản bảo đảm để Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật nhưng bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T vẫn cố tình trốn tránh không thực hiện và lừa đảo bán qua nhiều người, hiện không tìm được tài sản.

Việc bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả là vi phạm Điều 12 của Tập tài liệu về cấp tín dụng mua xe ôtô – một phần không tách rời của Hợp đồng tín dụng số 100022370.

Căn cứ theo Điều 12 Tập tài liệu về cấp tín dụng mua xe ôtô - Hợp đồng tín dụng số 100022370, Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có quyền chấm dứt việc cho vay, buộc bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ đã quá hạn và toàn bộ số dư nợ còn lại của Hợp đồng tín dụng số 100022370 cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam tính đến ngày 14/10/2022 số tiền: Nợ gốc: 422.107.134 đồng. Nợ lãi: 76.686.134 đồng. Nợ lãi quá hạn: 45.832.258 đồng. Tổng cộng: 544.625.526 đồng *(Năm trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi sáu đồng).* Ông Hồ Viết T, bà Nguyễn Thị Đ còn phải chịu số tiền lãi phát sinh tiếp theo tương ứng

theo lãi suất quá hạn được quy định theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T thanh toán toàn bộ khoản tiền theo yêu cầu.

Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô Toyota INNOVA VENTURER, số khung: RL4GW3EM4H3600221, số máy: 1TRA392204, BKS: 92A-099.00 của bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T. Tài sản thế chấp này được đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản ngày 02/01/2018. Tuy nhiên qua xác minh thì hiện nay tài sản thế chấp nêu trên đã được giao dịch mua bán qua rất nhiều người nên không còn tài sản thế chấp. Vì vậy, Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết xử lý tài sản thế chấp nêu trên.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/02/2023, bị đơn ông Hồ Viết T, bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Ngày 29/12/2017, ông T, bà Đ có giao kết hợp đồng tín dụng với Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam (TFSVN) để vay số tiền là 669.000.000 đồng mua xe ô tô hiệu Toyota Innova Venturer, thời hạn vay là 84 tháng với lãi suất là 5,99%. Tài sản thế chấp cho khoản vay là chiếc xe Toyota Innova Venturer biển kiểm soát là 92A-099.00 tên chủ xe là Nguyễn Thị Đ. Ông T, bà Đ đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty đến kỳ tháng 8 năm 2020 thì do làm ăn thua lỗ nên không thể tiếp tục trả nợ. Đến khoảng năm 2019- 2020, bà Đ đã tự ý cầm cố chiếc xe trên cho tiệm cầm đồ Linh Vũ ở Đà Nẵng với số tiền là 500.000.000 đồng, không nhớ rõ địa chỉ cụ thể. Sau khi bà Đ cầm cố chiếc xe thì ông T mới biết. Hiện nay, chiếc xe ở đâu thì ông bà đều không rõ. Nay, ông T, bà Đ đều thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và thống nhất trả nợ gốc là 544.625.526 đồng bao gồm nợ gốc và lãi tính đến ngày 14/10/2022. Hiện, vợ chồng ông Đ, bà T đang bị tạm giam nên không có tiền trả nợ, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TYT; buộc ông Hồ Viết T và bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 100022370 ngày 29/12/2017 là 544.625.526 đồng *(Năm trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi sáu đồng)*. Và tiếp tục chịu số tiền lãi phát sinh tiếp theo tương ứng theo lãi suất quá hạn được quy định theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi bà Nguyễn Thị Đ và ông Hồ Viết T thanh toán toàn bộ khoản tiền theo yêu cầu. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hồ Viết T, bà Nguyễn Thị Đ và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Quang Tú đều có đơn xin vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ông Hồ Viết T, bà Nguyễn Thị Đ và Công ty TYT có ký kết hợp đồng tín dụng số 100022370 ngày 29/12/2017 để vay số tiền 669.000.000đ *(Sáu trăm sáu mươi chín triệu đồng)*. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là 01 xe ô tô Toyota INNOVA VENTURER, số khung: RL4GW3EM4H3600221, số máy: 1TRA392204, BKS: 92A-099.00. Tài sản này được đăng ký biện pháp bảo đảm hợp đồng tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản ngày 02/01/2018.

Như vậy, Hợp đồng tín dụng số 100022370 ngày 29/12/2017 giữa ông Hồ Viết T, bà Nguyễn Thị Đ và Công ty TYT đảm bảo các quy định của pháp luật về hình thức, nội dung, điều kiện bảo đảm và có hiệu lực của hợp đồng nên có hiệu lực pháp luật.

Mặc dù chiếc xe ô tô là tài sản đảm bảo khoản tiền vay của Công ty Toyota do ông T, bà Đ quản lý nhưng bà Đ đã làm giả giấy tờ, tài liệu, mang tài sản đi cầm cố cho nhiều người. Sự việc gian dối của bà Đ đã được Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng giải quyết tại bản án hình sự số 104/2023/HSST ngày 23/11/2023 đã có hiệu lực pháp luật.

Nội dung bản án hình sự đã nhận định: Đối với việc vi phạm hợp đồng tín dụng giữa bà Đ, ông T với Công ty Toyota thì được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Đối với tài sản thế chấp thì khi nào truy tìm được đối với tài sản này sẽ được xử lý tài sản theo quy định của pháp luật.

[2.1] Xét yêu cầu đối với khoản tiền nợ vay:

Quá trình thực hiện hợp đồng, mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bị đơn đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong hợp đồng tín dụng, liên tục không trả nợ trong nhiều kỳ. Các bên thống nhất tính đến ngày 14/10/2022: tổng số tiền gốc bị đơn nợ nguyên đơn là 422.107.134 đồng, nợ lãi trong hạn: 76.686.134 đồng; Nợ lãi quá hạn: 45.832.258 đồng; Tổng cộng số tiền 544.625.526 đồng *(Năm trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi sáu đồng)*. Do bị đơn không trả nợ gốc và lãi suất theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự, nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng ký kết. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty TYT là có căn cứ.

[2.2] Xét yêu cầu đối với tài sản thế chấp: Khi ký kết hợp đồng tín dụng, giữa ông T, bà Đ Công ty TYT thỏa thuận thế chấp tài sản là 01 xe ô tô Toyota INNOVA VENTURER, số khung: RL4GW3EM4H3600221, số máy: 1TRA392204, BKS: 92A-099.00 do bà Nguyễn Thị Đ đứng tên sở hữu. Các đương sự thống nhất khai hiện nay chiếc xe ông T, bà Đ không còn quản lý mà bà Đ đã cầm cố tài sản này cho người khác. Ngày 25/4/2024, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ trong trường hợp bị đơn không thanh toán đầy đủ tiền nợ cho nguyên đơn. Việc rút yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái đạo đức xã hội, phù hợp theo quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là ông Hồ Viết T, bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền ông Hồ Viết T và bà Nguyễn Thị Đ liên đới phải chịu là 20.000.000 đồng + (4% x 144.625.526 đồng) = 25.785.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng)*. Hoàn trả lại cho nguyên đơn tiền án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tạm ứng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227; khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty TYT.

Buộc ông Hồ Viết T và bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TYT số tiền nợ còn lại của Hợp đồng tín dụng số 100022370 lập ngày 29/12/2017 được tính đến ngày 14/10/2022 gồm: Nợ gốc: 422.107.134 đồng *(bốn trăm hai mươi hai triệu một trăm lẻ bảy nghìn một trăm ba mươi bốn đồng)*, nợ lãi: 76.686.134 đồng *(Bảy mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn một trăm ba mươi bốn đồng)*, nợ lãi quá hạn: 45.832.258 đồng *(Bốn mươi lăm triệu tám trăm ba mươi hai nghìn hai trăm năm mươi tám đồng)*.

Tổng cộng: 544.625.526 đồng *(Năm trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi sáu đồng).*

Kể từ ngày 15/10/2022 cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ trả nợ, ông Hồ Viết T và bà Nguyễn Thị Đ còn phải chịu số tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng số 100022370 lập ngày 29/12/2017 đã ký kết.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là 1 xe ô tô Toyota INNOVA VENTURER, số khung: RL4GW3EM4H3600221, số máy: 1TRA392204, BKS: 92A-099.00 đứng tên bà Nguyễn Thị Đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Hồ Viết T, bà Nguyễn Thị Đ phải chịu là 25.785.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng)*. Hoàn trả cho nguyên đơn Công ty TNHH MTV tài chính Toyota Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.893.000 đồng (Mười hai triệu tám trăm chín mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 2310 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

5. Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Duy Xuyên
- Chi cục thi hành án huyện DX;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Thị Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**